

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 21/2022/ HS-ST

Ngày: 17 - 02 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Hải.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Giới và ông Nguyễn Đăng Cường.

- Thư ký phiên tòa: Ông Triệu Sinh Thủy – Thư ký tòa án nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân TP H xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 277/2021/ TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 410/2021/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa, đối với bị cáo:

Đặng Tăng Th, sinh ngày 12 tháng 5 năm 1980 tại tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Thôn T Ô 1, xã ĐS, thành phố H, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Cán bộ công chức Văn hóa- xã hội UBND xã ĐS; trình độ văn hoá: lớp 12/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng viên đã đình chỉ sinh hoạt đảng; con ông Đặng Đức C và bà Triệu Thị T; vợ: Lý Thị L, có 03 con lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/6/2021, hiện tạm giam. Có mặt.

Bị hại: UBND xã ĐS, thành phố H.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Linh Du Ng

Chức vụ: Phó chủ tịch UBND xã ĐS.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Đặng M Ng – sinh năm 1960(Có mặt)

Trú tại: Thôn ĐQ, xã ĐL, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

2. Ông Linh Du M – sinh năm 1962(Có mặt)

Trú tại: Thôn KT, xã KT, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

3. Ông Đặng Hữu L – sinh năm 1981(Có mặt).

Trú tại: Thôn T Ô 2, xã ĐS, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

Các người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan khác gồm:

-Ông Đặng Văn G; ông Linh Du M ; ông Triệu Hữu T ; ông Đặng Hữu L ; ông Lý Sinh L ; ông Đặng Hữu T ; ông Đặng Tăng V ; ông Linh Quý L ; ông Bàn Văn Th (Tất cả vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn T Ô 2, xã ĐS, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

-Ông Đặng Văn H; ông Đặng Hữu Q; bà Đặng Thị X; bà Lý Thị S; ông Đặng Văn H; ông Triệu Triu S; ông Đặng Văn Ch; ông Triệu Quý T; ông Lý Sinh Th; ông Lý Tài H (Tất cả vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn T Ô 1, xã ĐS, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

-Ông Đặng Văn ; ông Bàn Ban Q; ông Bàn Ban ; ông Lý Văn Vy; ông Lý Sinh g; ông Lý Văn An; ông Lý Văn H; ông Đặng Tăng Th; ông Bà Ban H; ông Bàn Ban T; ông Đặng Đức H; ông Bàn Ban D; Bàn Ban C (Tất cả vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn PL, xã ĐS, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

-Ông Linh Quý D; ông Linh Quý Ph; ông Bàn Sinh Thu; ông Bàn Văn Q; ông Linh Quý S; ông Đặng Văn Gi; ông Bàn Sinh H; ông Bàn Sinh S; ông Bàn Sinh T; ông Dương Kim ; ông Dương Kim V; ông Dương Kim S; ông Bàn Sinh T; ông Đặng Văn Ng; ông Bàn Sinh T ; ông Bàn Văn Ch (Tất cả đều vắng mặt).

Đều trú tại: Thôn KC, xã ĐS, TP H, tỉnh Quảng Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2008, thực hiện sự chỉ đạo của UBND tỉnh Quảng Ninh và UBND huyện HB (nay là UBND thành phố H), về việc thực hiện chính sách giao đất, giao rừng. UBND xã ĐS đã lập Phương án giao đất, giao rừng cho hộ gia đình, cộng đồng dân cư thôn của xã ĐS, mục đích đến năm 2020 cơ bản giao, cho thuê hết diện tích rừng và đất rừng sản xuất theo quy hoạch đã được duyệt cho các hộ gia đình, cá nhân và cộng đồng dân cư thôn có nhu cầu nhận đất để kinh doanh về lâm nghiệp và đã được UBND huyện Hoàn Bò phê duyệt, theo Quyết định số 1674/QĐ-UBND ngày 04/11/2008. Theo phương án này thì tổng diện tích đất rừng sản xuất UBND xã ĐS quản lý là 7.523,92 ha. Từ tháng 1/2009 đến tháng 1/2014, UBND xã ĐS đã giao tổng diện tích đất rừng sản xuất là 4.321,18ha cho 565 hộ gia đình nhưng sau đó đã dừng việc lập hồ sơ do thiếu kinh phí thực hiện.

Để tháo gỡ vướng mắc khó khăn về việc giao đất, giao rừng do thiếu kinh phí thực hiện, UBND tỉnh Quảng Ninh có văn bản số 672/UBND-NLN1 ngày 07/2/2013,

về việc “*thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh về tháo gỡ vướng mắc trong công tác giao đất rừng sản xuất cho nhân dân*” và UBND huyện Hoàn Bô có văn bản số 25/UBND-TNMT ngày 07/1/2014, chỉ đạo về việc “*lập hồ sơ giao đất, giao rừng bổ sung cho các hộ dân trên địa bàn xã ĐS*”. Ngày 02/01/2015, UBND xã ĐS đã lập *Phương án giao đất, giao rừng bổ sung cho các hộ gia đình cá nhân trên địa bàn xã ĐS giai đoạn 2015 -2018*. Để thực hiện phương án này, UBND xã ĐS do ông Đặng M Ng lúc đó là Chủ tịch đứng ra ký 04 hợp đồng với Đơn vị tư vấn là Công ty cổ phần tư vấn và đầu tư phát triển Lâm nghiệp Quảng Ninh (gọi tắt là Đơn vị tư vấn) do ông Trần Văn Ch là Giám đốc trong việc điều tra, khảo sát đánh giá trữ lượng tài nguyên rừng để lập hồ sơ giao đất, giao rừng cho 511 hộ gia đình, cá nhân với tổng diện tích đất rừng dự kiến giao là 1.900ha, với tổng giá trị hợp đồng là 2.660.600.000đ. Về nguồn kinh phí thực hiện hợp đồng này là do các hộ gia đình tự nguyện đóng góp với mức 1.400.000đ/ha.

Theo hợp đồng đã ký kết từ năm 2015 đến năm 2018, Đơn vị tư vấn đã lập kế hoạch để làm thủ tục đo đạc, lập hồ sơ giao đất, giao rừng cho 511 hộ gia đình, với tổng diện tích là 1.900ha và thực tế đã tiến hành đo đạc diện tích, hoàn thiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho 07 hộ gia đình, tổng diện tích là 30,5ha.

Sau khi thực hiện Phương án giao đất, giao rừng bổ sung cho các hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn xã ĐS, UBND xã đã họp để phân công nhiệm vụ cho từng cán bộ và việc phân công chỉ được thực hiện bằng miệng. Theo đó, từ ngày 01/01/2015, ông Đặng M Ng là Chủ tịch UBND xã ĐS (giai đoạn 2015 -2018) đã chỉ đạo Đặng Tăng Th là cán bộ kế toán UBND xã thực hiện việc thu tiền do các hộ gia đình trên địa bàn xã ĐS đóng góp tự nguyện để lập hồ sơ giao đất, giao rừng. Đến tháng 7/2018, ông Đặng M Ng chuyển công tác và bàn giao công việc cho ông Linh Du M là Chủ tịch UBND xã ĐS (giai đoạn 2018 – 2020). Theo chỉ đạo của ông Linh Du M thì Đặng Tăng Th vẫn tiếp tục thực hiện việc thu tiền của các hộ gia đình đồng thời phân công chị Linh Thị S là cán bộ địa chính xã cùng tham gia thu tiền, thời điểm từ tháng 7/2018 đến tháng 12/2019. Trong thời gian từ tháng 01/2015 đến tháng 12/2019, Đặng Tăng Th và chị Linh Thị S đã thu của các hộ gia đình với số tiền là 2.842.719.400đ (Th thu 2.392.722.400đ; S thu 449.997.000đ). Trong tổng số tiền đã thu được, Linh Thị S đã nộp đầy đủ về quỹ UBND do ông Bàn Ban Ng là cán bộ thủ quỹ xã thu. Riêng đối với Th thì số tiền thu được của các hộ gia đình, Th đã nộp cho thủ quỹ là 1.729.450.000đ; chuyển vào tài khoản UBND xã ĐS 228.450.000đ và chi cho Đơn vị tư vấn 2.434.690.000đ. Còn lại 78.871.800đ, Th không đưa vào sổ sách kế toán, không nộp về quỹ của UBND xã.

Ngoài ra, Th còn không thực hiện theo chỉ đạo của UBND xã, về việc chi trả số tiền chênh lệch cho 49 hộ gia đình với lý do số tiền đã thu thực tế của các hộ gia đình

nhiều hơn so với dự kiến thu ban đầu là 73.890.600 đồng. Nhưng khi thực hiện thì Th mới trả cho 18 hộ gia đình, với số tiền là 27.934.200 đồng. Còn lại 45.956.400 đồng thu của 31 hộ gia đình, Th đã chiếm đoạt. Riêng chị Linh Thị Sơn, sau khi thu 27.121.000 đồng của 22 hộ gia đình, chị Sơn đã hoàn trả cho những hộ này.

Quá trình điều tra, Th đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

Đối với số tiền mà Đặng Tăng Th đã chiếm đoạt đến nay Th đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra 127.500.000đ để khắc phục hậu quả.

Tại bản cáo trạng số 281/CT-VKSHL ngày 25/ 10/ 2021 của VKSND TP H đã truy tố Đặng Tăng Th về tội “ Tham ô tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP H giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị HĐXX:

Áp dụng: điểm d khoản 2 điều 353; điểm b, s khoản 1, khoản 2 điều 51; khoản 1 điều 54 - Bộ luật hình sự; xử phạt:

Đặng Tăng Th từ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2021.

Áp dụng: khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại số tiền 124.828.200đ cho UBND xã ĐS. Trả lại số tiền 2.671.800đ cho Đặng Tăng Th.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà hôm nay bị cáo Đặng Tăng Th đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, những người liên quan và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ.

Đặng Tăng Th đã lợi dụng chức vụ kế toán, được giao thu tiền của các hộ dân, sau khi thu tiền của các hộ dân bị cáo có trách nhiệm quản lý số tiền này để nộp về cho UBND xã ĐS nhưng bị cáo đã không thực hiện đúng nguyên tắc tài chính mà dùng thủ đoạn để ngoài sổ sách danh sách các hộ dân đã nộp tiền và không trả lại số tiền mà các hộ dân đã nộp nhiều hơn mức phải nộp, rồi chiếm đoạt số tiền mà bị cáo có trách nhiệm quản lý để chi tiêu cho mục đích các nhân.

Như vậy có đủ cơ sở để kết luận: Trong khoảng thời gian từ tháng 01 năm 2015 đến tháng 12 năm 2018, tại UBND xã ĐS, thành phố H, Đặng Tăng Th là kế toán của UBND xã ĐS đã có hành vi lợi dụng chức vụ được giao, chiếm đoạt 124.828.200đ của UBND xã ĐS, trong đó: 78.871.800đ thu của 16 hộ gia đình không nộp vào quỹ

và 45.956.400đ không chi trả tiền chênh lệch cho 31 hộ gia đình theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND xã ĐS.

Do đó hành vi của bị cáo Đặng Tăng Th đã cấu thành tội “*Tham ô tài sản*” – theo quy định tại điểm d khoản 2 điều 353 Bộ luật hình sự.

Xem xét tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Th thấy rằng bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã khắc phục toàn bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại có đơn xin giảm nhẹ cho bị cáo đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 – Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2]. Việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân TP H đối với bị cáo Th là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Trong quá trình tố tụng từ giai đoạn điều tra, truy tố và xét xử các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã cơ bản đảm bảo và tuân thủ theo đúng quy định của pháp luật.

[4]. Xét thấy hành vi của bị cáo là rất nghiêm trọng vì nó đã trực tiếp xâm hại đến hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước, xâm phạm đến quyền sở hữu đã được pháp luật bảo vệ, nên cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung, làm gương cho người khác. Tuy nhiên cũng thấy rằng bị cáo là người dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, nhận thức hạn chế, phạm tội do thiếu hiểu biết về pháp luật, mới phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội đã biết ăn năn hối cải, khắc phục toàn bộ thiệt hại đã gây ra nên cho bị cáo được hưởng mức án dưới khung hình phạt nhưng cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người có ích cho xã hội.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã nộp số tiền chiếm đoạt, cần trả lại số tiền bị cáo đã chiếm đoạt cho bị hại là UBND xã ĐS. Đối với số tiền bị cáo Th nộp thừa cần trả lại cho bị cáo.

[6]. Về các vấn đề khác: Đối với các Ông Đặng M Ng (Chủ tịch UBND xã ĐS giai đoạn 2015- 2018); Ông Linh Du M (Chủ tịch UBND xã ĐS giai đoạn 2018-2020); Ông Đặng Hữu L (Phó Chủ tịch UBND xã ĐS giai đoạn 2014-2020); Ông Trần Văn Ch (Giám đốc Công ty Cổ phần tư vấn và đầu tư phát triển Lâm nghiệp Quảng Ninh); Ông Lê Thái N (Giám đốc Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất) có dấu hiệu thiếu trách nhiệm trong việc giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình và thu tiền kinh phí đo đạc rừng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố H đã ra quyết định tách vụ án đối với hành vi của những cá nhân, đơn vị nêu trên để tiếp tục điều tra, khi đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[7]. Về án phí: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Đặng Tăng Th - Phạm tội: *Tham ô tài sản*.

Căn cứ: điểm d khoản 2 điều 353; điểm b, s - khoản 1, khoản 2 - điều 51; khoản 1 điều 54 – Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Đặng Tăng Th 24(hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 07/6/2021.

Căn cứ: khoản 1 điều 48 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Buộc bị cáo Đặng Tăng Th phải bồi thường cho UBND xã ĐS số tiền 124.828.200đ(bị cáo Th đã nộp đủ số tiền bồi thường).

Trả lại cho Đặng Tăng Th số tiền 2.671.800đ (UBND xã ĐS và bị cáo Th được lấy số tiền trên tại Chi cục thi hành án Dân sự TP H theo biên lai thu tiền số 0000423 ngày 31/12/2021 của Chi cục thi hành án Dân sự TP H).

Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 điều 23 - Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí.

Buộc bị cáo Đặng Tăng Th phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ điều 331; 333 – Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt, có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP H;
- THA Dân sự TP H;
- Công an TP H;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Lưu hồ sơ;

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Duy Hải

